



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
HOANG LONG GROUP

AD: 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức District, Long An Province

Địa chỉ: 68 Nguyễn Trung Trực, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An

☎: (0272) 3872848

E-mail: info@hoanglonggroup.com

www.hoanglonggroup.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG



NGÀY 15 THÁNG 06 NĂM 2020

I. TỔNG QUAN VỀ HLG

Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long tiên thân là Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long được thành lập 10/1999 với vốn điều lệ ban đầu là 1 tỷ đồng, chức năng kinh doanh chính là thuốc lá

điều nội địa, hương phụ liệu thuốc lá. Từ năm 2002, công ty đã có sự tăng trưởng nhanh chóng và trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh Long An. Đến năm 2007, công ty chuyển thành Công ty cổ phần Hoàng Long Long An, với vốn

điều lệ ban đầu là 266,368 tỷ đồng. Sau đó, công ty thực hiện tăng vốn thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho người lao động, các cổ đông sáng lập và cổ đông chiến lược. Đến năm 2017 theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1100414052 do Sở KH&ĐT Long An cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 07/10/2019 thì vốn điều lệ hiện tại của công ty là 443.753.850.000 đồng.

HLG là một trong những tập đoàn kinh tế lớn của VN, nhóm Công ty HLG hoạt động trong các

lĩnh vực chính như sau: Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá; Lĩnh vực đầu tư xây dựng, thi công hạ tầng; Lĩnh vực vận tải taxi; Thủy sản; Các lĩnh vực khác.

HLG đã nhận nhiều giải thưởng của Nhà



nước, Chính phủ, Tỉnh Long An: Huân chương Lao động hạng III, Bằng khen của Thủ tướng, và nhiều giải thưởng khác của các Bộ, ngành Trung ương.

Về công tác từ thiện xã hội, trong hơn 20 năm qua (1999-nay) Tập

đoàn Hoàng Long và cá nhân Chủ tịch HĐQT đã đóng góp trên 53 tỷ đồng xây dựng hàng trăm căn nhà tình nghĩa, tình thương; tài trợ khám, cấp thuốc chữa bệnh cho người nghèo tại nhiều tỉnh thành trên toàn quốc trong đó có Tỉnh Long An và Đồng Tháp, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo trong tỉnh và các tỉnh ĐBSCL; ủng hộ Quỹ mồ tìm trẻ em nghèo Việt Nam; Quỹ khuyến học Việt Nam, Quỹ chất độc màu da cam; xây dựng bệnh viện, trường học, đường sá... tại tỉnh Long An và cả nước.

II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình phát triển:

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**
 Tên giao dịch : **Hoang Long Group**
 Tên viết tắt : **HOANG LONG**
 Trụ sở chính : **Toà nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, Long An**
 Điện thoại : **(072) 3872 848 – 08.39232401**
 Fax : **(072) 3655 335**
 E-mail : **info@hoanglonggroup.com**
 Website : **www.hoanglonggroup.com**

- Tiền thân của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long là Công ty TNHH Thương Mại Hoàng Long, được thành lập vào tháng 10 năm 1999 có 30 nhân viên ban đầu với chức năng chính là kinh doanh thuốc lá điếu nội địa, hương phụ liệu thuốc lá. Vốn điều lệ ban đầu là 1 (một) tỷ đồng.
- Từ năm 2002, công ty đã có sự tăng trưởng nhanh chóng và trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh Long An.
- Đến năm 2007, trong xu thế phát triển chung và nhận thấy nhiều cơ hội trong xu thế hội nhập của đất nước, Công ty đã quyết định cổ phần hóa Công ty TNHH XNK & XD Hoàng Long thành Công ty Cổ phần Hoàng Long theo Thông báo số 54/TB-ĐKKD ngày 15 tháng 02 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long và cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Hoàng Long Long An số 5003000180 ngày 14 tháng 02 năm 2007.
- Đến ngày 17 tháng 04 năm 2008, Công ty chuyển tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.
- Ngày 09 tháng 09 năm 2009, cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán HLG) chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (theo Giấy phép niêm yết số 105/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM cấp ngày 01/09/2009), tổng số cổ phần niêm yết là 28.768.711 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Đến ngày 09/09/2019 hủy niêm yết bắt buộc cổ phiếu HLG theo quyết định số 305/QĐ-SGDHCM ngày 08/08/2019 do vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin và ngày 18/09/2019 cổ phiếu HLG giao dịch trên thị trường Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo thông báo số 1089TB-SGDHN ngày 11/09/2019.

2. Tầm nhìn và sứ mệnh:

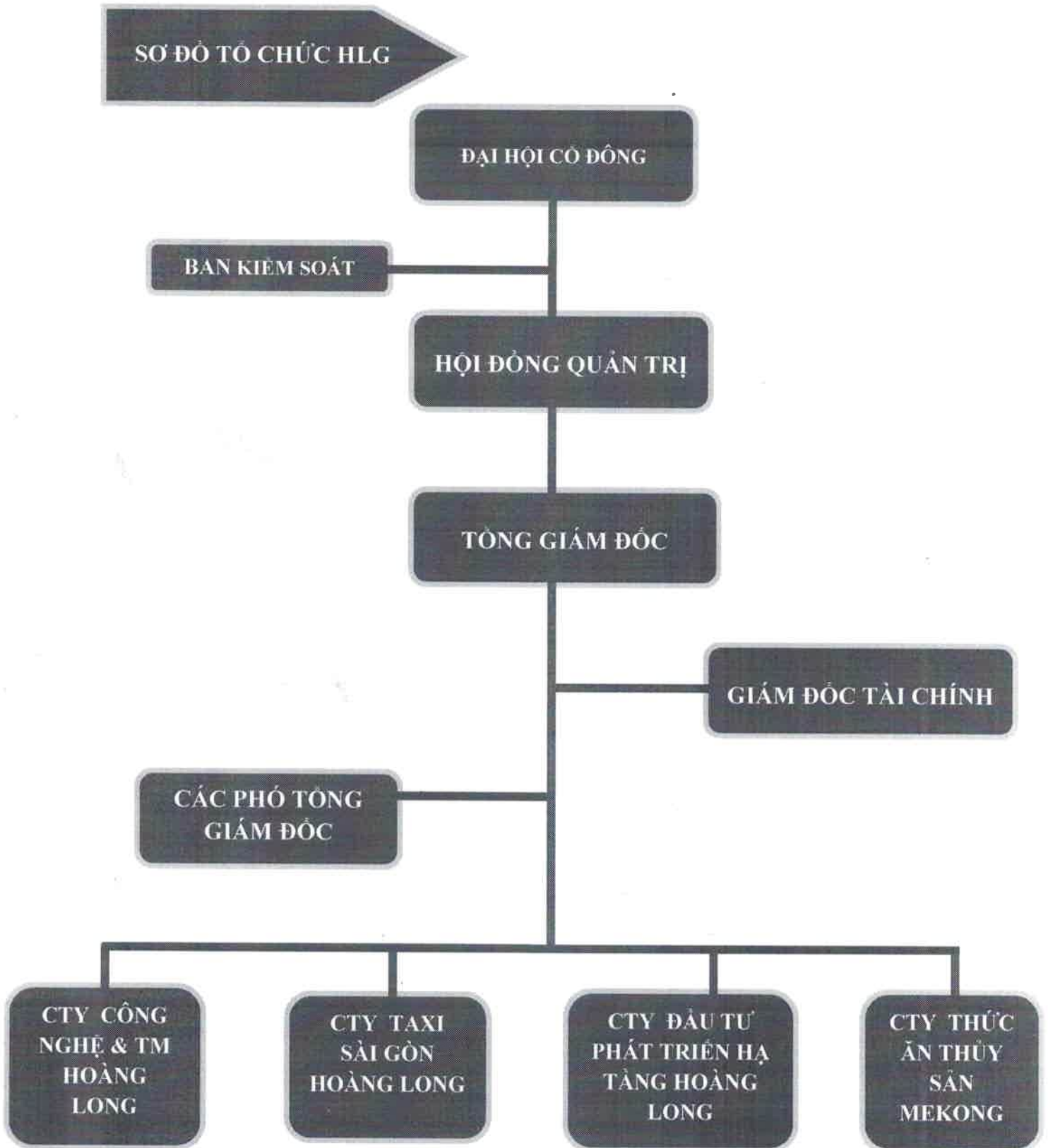
- Tầm nhìn: **“trở thành Tập đoàn kinh tế có lộ trình phù hợp để hội nhập nền kinh tế thế giới”**.
- Sứ mệnh: **Xây dựng môi trường làm việc năng động và công bằng. Chinh phục và đi đến đỉnh cao mới. Dem lại lợi ích và cơ hội phát triển cho doanh nghiệp, cho người lao động, cho đối tác và cho cộng đồng.**
- **Nguyên tắc** là nền tảng cho hành động của chúng tôi:
 - + Đảm bảo sự tăng trưởng bền vững
 - + Tạo môi trường để các cảm hứng sáng tạo phát triển là lợi thế của chúng tôi
 - + Xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên có phong cách hiện đại và tính chuyên nghiệp
 - + Xây dựng và nuôi dưỡng niềm tin và lòng tự hào về giá trị đích thực của Hoàng Long
- **Giá trị cốt lõi** là công cụ, phương tiện thực hiện sứ mệnh trong mọi hành động chúng tôi luôn dựa vào các tiêu chuẩn sau để đạt được sứ mạng của mình:
 - + **An toàn:** Chịu trách nhiệm về các hành vi an toàn của bản thân và của mọi người xung quanh; Tuân thủ và nhắc nhở người khác tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn lao động; Không được làm việc trong môi trường không an toàn nếu chưa được huấn luyện và được trang bị bảo hộ; Chủ động nhận ra và báo cáo về bất kỳ các môi trường làm việc không an toàn; Luôn sử dụng bảo hộ đúng cách.
 - + **Định hướng khách hàng:** Lắng nghe và có phản hồi cho khách hàng, nhà cung cấp và các bên liên quan; Giao tiếp rõ ràng nhằm đạt được sự thông hiểu về mong muốn và kỳ vọng; Tạo ra sản phẩm, dịch vụ sáng tạo và cạnh tranh; Tạo sự thoải mái trong tương tác giữa khách hàng và nhà cung cấp; Đạt mong đợi của khách hàng.
 - + **Kỷ luật:** Hành động với sự minh bạch, chính trực và tính chuyên nghiệp; Đảm bảo một môi trường làm việc an toàn, sạch và không bạo lực; Đưa ra thời hạn cho công việc và thực hiện đúng như cam kết; Chú ý đến chi tiết khi thực hiện công việc.
 - + **Chất lượng:** Đạt được tiêu chuẩn cao nhất cho sản phẩm và dịch vụ; Liên tục cải tiến, phát triển và hoàn thiện; Tự hào về sản phẩm và dịch vụ của mình.

+ **Con người:** Tin tưởng và tôn trọng mọi người; Đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ; Quản lý công việc và con người một cách linh hoạt và sáng tạo; Phát triển, hỗ trợ người khác thực hiện công việc và luôn tìm kiếm chuẩn bị cho đội ngũ lãnh đạo kế thừa.

+ **Sáng tạo:** Lắng nghe và đánh giá cao các sáng kiến và ý tưởng mới; Hỗ trợ và sẵn sàng tạo cơ hội, giảm thiểu mọi rào cản để các ý kiến tạo giá trị cho công ty được thực hiện.

+ **Tính sở hữu:** Yêu cầu tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện công việc và trong phối hợp giữa các bộ phận; Hành động như người chủ doanh nghiệp và sử dụng tài sản công ty như tài sản chính mình; Hành động vì thành công của cả tập đoàn.

+ **Hiệu quả về chi phí:** Luôn tính toán về hiệu quả về chi phí bằng cách xem xét tình hình thực tại và cắt bỏ mọi thứ không cần thiết; Luôn cân nhắc các nguồn lực đang sử dụng và tìm ra cách vận hành hiệu quả nhất với chi phí tốt hơn; Sử dụng công cụ tài chính phù hợp để có quyết định chi tiêu đúng đắn; Thường xuyên xem xét các chi tiêu để tính toán hiệu quả chi phí phù hợp.



📌 Các công ty thành viên sau:

TT	Tên công ty thành viên	Vốn Điều lệ	Địa chỉ	% Vốn sở hữu
01	Công ty TNHH MTV Công nghệ & Thương mại Hoàng Long	30,0 tỷ đồng	Tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, LA	100%
02	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long	160,6 tỷ đồng	Tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, LA	100%
03	Công ty TNHH MTV Taxi Sài Gòn Hoàng Long	70,0 tỷ đồng	149 Nguyễn Văn Cừ, F2, Q5, Tp.HCM	100%
04	Công Ty TNHH MTV Thức Ăn Thủy Sản MEKONG	100,0 tỷ đồng	Áp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	100%

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất thức ăn thủy sản đạt doanh thu 3.278 tỷ đồng.

Địa bàn kinh doanh chính: Áp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Nền kinh tế thế giới năm 2019 gặp nhiều khó khăn, chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tiếp tục diễn biến, thị trường dầu mỏ biến động lớn, vụ cháy rừng Amazon không chỉ tàn phá môi trường mà còn làm mất đi lợi ích kinh tế khiến tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu 2019 giảm

Qua một năm đầy khó khăn và biến động của kinh tế thế giới sẽ ảnh hưởng con đường phát triển kinh tế xã hội Việt Nam năm 2019. Tuy nhiên kinh tế Việt Nam vẫn chứng tỏ sức hút của thị trường mới hội nhập, tốc độ tăng trưởng cao, chỉ số giá tiêu dùng ổn định tạo môi trường thu hút đầu tư thuận lợi, du lịch ghi nhận nhiều thành công tích cực, sự lớn mạnh và phát triển của các doanh nghiệp cũng góp phần vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế

Dù tình hình thị trường rất khó khăn nhưng với những giải pháp linh hoạt Ban lãnh đạo Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long và tập thể người lao động đã rất cố gắng duy trì sản lượng sản xuất, vượt qua thách thức của thị trường, tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm ổn định sản xuất, duy trì tốt mọi hoạt động của công ty, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, đặc biệt vẫn duy trì các chế độ chính sách lễ, tết cho người lao động năm sau cao hơn năm trước. Công ty luôn phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm, củng cố uy tín, vị thế trên thương trường cũng như giữ vững niềm tin trong lòng người tiêu dùng và nhà đầu tư. Chính vì thế với sự nỗ lực của đội ngũ lãnh đạo và toàn thể công nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Long đã quyết tâm vượt qua những khó khăn năm 2019 đầy biến động và tạo đà thuận lợi cho năm 2020.

***Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:**

Trong năm 2019, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống và tiếp tục đầu tư vào các dự án trọng điểm đã được Nghị Quyết thông qua như :

- Hoạt động kinh doanh nguyên liệu, hương liệu và thuốc lá điếu;
- Hoạt động thi công, xây dựng; Kinh doanh và sàn giao dịch BĐS; Cấp nước;
- Hoạt động kinh doanh thức ăn thủy sản ;
- Đầu tư góp vốn vào các Công ty liên doanh, liên kết.

1- Hoạt động kinh doanh của công ty mẹ:

Công ty mẹ đầu tư vào các công ty con và hoạt động kinh doanh bất động sản, kinh doanh nguyên liệu thức ăn thủy sản.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu thuần:	113.786.797.886 đồng. Trong đó:
+ Bất động sản:	3.119.869.873 đồng
+ Thuốc lá, hương liệu	16.990.225.000 đồng
+ Bả đậu nành	91.662.712.560 đồng
+ Khác	2.013.990.453 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	52.107.668.308 đồng

Trong đó lợi nhuận sau thuế từ Công ty con chuyển về : 43.960.136.665 đ

2- Hoạt động kinh doanh của công ty TNHH MTV CN & Thương Mại Hoàng Long

Công ty TNHH MTV Công Nghệ và Thương Mại Hoàng Long ngay từ đầu năm đã có kế hoạch sáp nhập vào Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long tuy nhiên đến ngày 07/10/2019 mới chính thức sáp nhập

Hoạt động kinh doanh thuốc lá gói, hương liệu và vận chuyên:

- Hương liệu dùng trong pha chế và sản xuất thuốc lá gói các loại: Năm 2019 đã cung cấp 1.080 lít hương và 324 lít nước xử lý , doanh thu đạt 124.200.000đ
 - Đối với sản phẩm thuốc lá gói nội địa: Sản lượng tiêu thụ đạt 624.500gói/ năm. Doanh thu đạt 3.742.150.000 đồng
 - Doanh thu vận chuyên: 4.090.890 đồng
- Như vậy doanh thu thuần năm 2019: 3.870.440.890 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 56.568.325 đồng

3. Hoạt động kinh doanh vận tải taxi:

Theo Biên bản họp HĐQT số 06/BB-HĐQT/2018 ngày 29/10/2018; Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ.CTY/2018 ngày 29/10/2018 về việc chuyển nhượng vốn góp Công Ty TNHH MTV Sài Gòn Hoàng Long. Ngày 31/12/2018 Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã ký Hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ vốn góp vào Công ty Taxi Sài Gòn Hoàng Long tuy nhiên do còn vướng một số thủ tục pháp lý nên đến 31/08/2019 việc chuyển nhượng mới hoàn thành.

4. Hoạt động của công ty TNHH 1 TV hạ tầng Hoàng Long :

Năm 2019 công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long tiếp tục kinh doanh các mảng bao gồm : Thi công xây dựng; cấp nước; kinh doanh bất động sản. Hoạt động kinh doanh cấp nước của công ty trong năm vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng nguồn nước bị ảnh hưởng do hạn hán xâm nhập mặn , các đối thủ cạnh tranh cũng mở rộng kinh doanh nên kết quả kinh doanh mảng cấp nước vẫn chưa được như mong đợi.

Kết quả hoạt động kinh doanh từng lĩnh vực của công ty cụ thể như sau :

4.1. Lĩnh vực cấp nước:

Trong năm 2019 tổng khối lượng nước cung cấp: 1.346.556 m³ (tổng số khách hàng sử dụng hiện nay là 3.732 hộ dân và 51 doanh nghiệp).

Doanh thu hoạt động cung cấp nước: 10.852.756.360 đồng

4.2. Doanh thu bất động sản: 791.095.090 đồng

4.3. Doanh thu khc : 11.810.136.394 đồng

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu đạt: 23.453.987.844 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 258.764.003 đồng

5. Hoạt động kinh doanh, thức ăn thủy sản :

Công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản Mekong là công ty thành viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, được thành lập từ năm 2008, tọa lạc tại xã Phú Cường, Huyện Tam nông, Tỉnh Đồng tháp, với tổng diện tích sử dụng là: 7,5 ha. Hệ thống nhà xưởng, kho bãi, khuôn viên quy hoạch đồng bộ hiện đại, đáp ứng yêu cầu khắc khe trong quản lý chất lượng và bảo vệ môi trường. Công suất thiết kế 300.000 tấn/năm, công suất thực hiện ban đầu 140.000 tấn/năm.

Qua 10 năm hình thành hoạt động và phát triển, đến hiện tại Công ty đã đầu tư nâng công suất nhà máy lên 300.000 tấn/năm. Bến cảng thủy nội địa, phương tiện vận chuyển nhập xuất hàng năng lực 1.500 tấn/ngày.

Sự thành công của doanh nghiệp chính là được sự đón nhận, tin tưởng và đánh giá cao chất lượng của khách hàng đến từ 02 thương hiệu thức ăn chính là Hoàng Long (HL) và Mekong (MK) đang lưu hành và sự đa dạng hóa về sản phẩm như: Cá tra, cá lóc, cá nạng hai, cá rô, cá kèo, ếch,... đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu của thị trường.

Cùng với phương châm chất lượng là nền tảng cốt lõi của doanh nghiệp nên công ty đã đầu tư đồng bộ hệ thống máy móc thiết bị hiện đại, hệ thống kho bãi, xuất nhập ,... đạt tiêu chuẩn; Hệ thống kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và cùng đội ngũ chuyên nghiệp, tâm huyết và sáng tạo để đem đến cho khách hàng sản phẩm chất lượng nhất và đạt hiệu quả nuôi trồng cao nhất.

Công ty luôn nghiêm túc tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý của quốc gia và quốc tế như: ISO, GLOBAL GAP, B.A.P, ... nhằm tạo ra môi trường làm việc, an sinh xã hội tốt, ổn định chất lượng sản phẩm, phát triển bền vững cho doanh nghiệp và góp phần phát triển ngành thủy sản Việt Nam

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Do tác động của nhiều yếu tố khách quan nêu trên, nên cũng chịu nhiều ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đặc biệt là con cá tra. Nhưng với sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, công ty đã đa dạng và đẩy mạnh hoạt động đối với các sản phẩm (ngoài cá tra) như: cá lóc, cá nạng 2, cá rô, cá kèo, ếch,... đã phát huy hiệu quả và giúp doanh nghiệp vững bước trước những biến động của thị trường xuất khẩu.

Chính thức đưa ra thị trường dòng sản phẩm thương hiệu MEKONG và được sự ưa chuộng và đánh giá cao từ phía khách hàng và hộ nuôi.

Duy trì và phát triển chuỗi liên kết giữa công ty với các hộ nuôi cá và công ty chế biến xuất khẩu để ổn định sản xuất, thị trường và giá trị phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

Tích cực xây dựng môi trường làm việc năng động, sáng tạo. Tăng năng suất lao động

- Tổng lượng nguyên vật liệu để sản xuất thức ăn: 186.620 tấn
- Tổng sản lượng thức ăn bán ra: 186.233 tấn.
- Doanh thu: 3.278.421.950.325 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 64.038.112.698 đồng



Hội nghị khách hàng



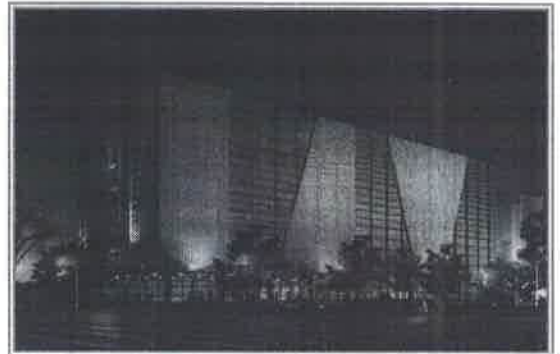


6. Các hoạt động đầu tư, liên doanh, liên kết:

Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ y tế Thanh Thy:

- Đầu tư góp vốn vào Công ty Thanh Thy để triển khai dự án Trung tâm thương mại dịch vụ tọa lạc khu đô thị Phú Mỹ Hưng - Đại lộ Nguyễn Văn Linh:

- Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ Thanh Thy với tổng diện tích sàn xây dựng trên 16.000 m², là một khu trung tâm thương mại và các dịch vụ. Ngoài ra, còn có khu văn phòng và các hoạt động dịch vụ khác. Do còn vướng thủ tục pháp lý chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ dịch vụ y tế sang văn phòng thương mại dịch vụ nên chưa triển khai năm 2019 được.



7. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu so với kế hoạch của Tập Đoàn:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện	Đạt % Kế hoạch
Doanh thu	2.568.000.000.0000	3.415.746.386.613	133%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.000.000.0000	73.957.848.985	77%
Vốn Điều lệ	443.753.850.000	443.753.850.000	100%
Lợi nhuận cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	2.171	1.672	77%

Năm 2019 Công ty không tăng vốn điều lệ

Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 133% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 77% so với kế hoạch. Sự biến động này chủ yếu là do từ Quý 2/2019 Công ty mẹ không còn mua bán bã nành nữa, mặt khác hoạt động kinh doanh bất động sản còn vướng thủ tục pháp lý và đền bù cho dân nên chưa thể đưa vào kinh doanh làm cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019 chỉ đạt 77 % tuy nhiên Hội đồng Quản trị đã có nhiều tâm huyết tất cả vì sự phát triển của Tập đoàn luôn vươn tới đỉnh cao khát vọng, đã thực thi nhiều biện pháp quyết liệt, đưa ra các quyết định về quản lý trong sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp giảm thiểu các rủi ro trong quá trình sản xuất kinh doanh .

* Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 26/04/2019:

Việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận:

Năm 2019 lợi nhuận sau thuế sẽ không chia cổ tức mà giữ lại để xây dựng Trung tâm thương mại dịch vụ Thanh Thy và có kế hoạch mở rộng hoạt động của công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản MeKong và đầu tư các dự án khác .

8. Các hoạt động khác:

Chương trình tái cấu trúc và công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo:

- Trong năm 2019 Công ty tiếp tục triển khai chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm hoàn thiện cơ cấu tổ chức và ngành nghề cho phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế hiện nay và dài hạn.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục hỗ trợ cho nhân viên tham gia các lớp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn ngắn hạn và dài hạn....

Công tác quảng bá và xây dựng thương hiệu:

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu Thức ăn Thủy sản Hoàng Long.
- Đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, tiếp thị và kêu gọi đầu tư đối với các sản phẩm bất động sản của dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh .

Hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội:

- Công ty luôn tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Chi bộ Đảng làm tốt công tác giáo dục cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Bên cạnh đó các tổ chức đoàn thể cũng luôn đồng hành cùng doanh nghiệp thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Trong năm qua Ban Chi ủy đã tập trung lãnh đạo đảng viên, đoàn thể, người lao động thực hiện cuộc vận động học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 không như mong đợi tuy nhiên được sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng Quản trị và sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông cùng với sự đồng tâm của tập thể lãnh đạo, công nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã quyết tâm dần dần khắc phục khó khăn ổn định sản xuất. Với ý chí nỗ lực và quyết tâm đó là rất đáng ghi nhận. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đổi mới tái cấu trúc doanh nghiệp và tiếp tục đầu tư các ngành nghề mang lại hiệu quả cao để tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% so với KH 2019	% Tăng trưởng TH 2019/2018
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	4.004	2.568	3.415	133%	17%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	79	96	73	77%	7%
Lợi nhuận trên cổ phiếu (vnd)	1.802	2.171	1.672	77%	7%

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng tài sản	2.021.340.262.783	1.854.022.870.092	(8,2)%
Doanh thu thuần	4.004.636.225.284	3.415.746.386.613	(14,7)%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	96.170.183.892	79.834.068.280	(17)%
Lợi nhuận khác	(3.004.954.149)	(1.386.165.837)	(53,8)%
Lợi nhuận trước thuế	93.165.229.505	78.447.902.443	(15,8)%
Lợi nhuận sau thuế	79.701.625.140	73.957.848.985	(7,2)%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,4 lần	1,6 lần	
(TSLĐ–hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,3 lần	1,5 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,6%	0,6%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,8%	1,4%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho :			
(Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	(746,7)	(320)	

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2%	1,8%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,0199)%	(0,0217)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,1118)%	(0,0940)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,0394)%	(0,0399)%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,0240)%	(0,0234)%	

- Tổng số cổ phiếu đến ngày 31/12/2019: 44.225.385 cổ phiếu thường, không có phiếu ưu đãi.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành đến 31/12/2019 : 44.225.385 cổ phiếu.
- Công ty đang giữ 150.000 cổ phiếu quỹ. Trong năm công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ

1. Định hướng phát triển trong năm 2020:

Dự báo kinh tế thế giới năm 2020 vẫn đối mặt với nhiều khó khăn do cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc hai nền kinh tế lớn nhất Thế giới. Nền kinh tế toàn cầu sẽ bị ảnh hưởng rất lớn bởi sự bùng phát của đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và khó lường làm cho sản xuất đình đốn, năng suất lao động giảm, chuỗi cung ứng bị gián đoạn, thương mại và đầu tư giảm, nhiều ngành gặp khó khăn nhất là ngành hàng không và du lịch thiệt hại nặng nề, thị trường chứng khoán thế giới sụt giảm mạnh và Kinh tế Việt Nam không phải là trường hợp ngoại lệ tuy nhiên hệ thống chính trị đã tập trung cao độ chủ động ngăn chặn và kiểm soát dịch có hiệu quả.

Trong bối cảnh khó khăn chung, để có thể vượt qua, trụ vững và tiếp tục phát triển Ban lãnh đạo công ty phải vận hành doanh nghiệp thật năng động, phù hợp với tình hình thực tế đã và đang diễn ra, sẽ tập trung mọi nguồn lực nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí tối đa nhằm mang lại kết quả như mong đợi. Mặt khác, công ty sẽ mạnh dạn tiến hành liên doanh, liên kết với các đối tác để tạo thêm nguồn lực mạnh về tài chính giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn tạo đà phát triển năm 2020 và những năm tiếp theo.

Mục tiêu và nhiệm vụ năm 2020:

Tổ chức mô hình quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, ổn định, lâu dài. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập Quốc tế.

Xây dựng nguồn nhân lực ổn định, có năng lực và tâm huyết; Ổn định và nâng cao đời sống người lao động; Phát triển văn hóa doanh nghiệp; Tăng cường đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong lãnh đạo và công nhân viên vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Tăng cường công tác quản trị tài chính chuẩn mực.

Tiếp tục Tái cấu trúc doanh nghiệp và cơ cấu ngành nghề phù hợp với xu thế đổi mới và tiềm lực phát triển.

Tập trung đầu tư có chiều sâu các ngành nghề hiện tại để hoàn thiện hơn, củng cố và phát triển nội lực của các đơn vị Công ty thành viên, không ngừng cải tiến và áp dụng các giải pháp sáng tạo góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của các lĩnh vực trong năm 2020:

1- Hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ:

Công ty sẽ tiếp tục kinh doanh bất động sản và nguyên liệu, thức ăn chế biến thủy sản, thuốc lá gói nội địa.

Doanh thu dự kiến : 60 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế : 20 tỷ đồng

2- Hoạt động kinh doanh bất động sản; cấp nước:

2.1. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long được giao làm chủ đầu tư xây dựng các dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh (quy mô diện tích: 217.830,5 m²) và Khu tái định cư An Thạnh (quy mô diện tích: 43.087 m²).

Trong thời gian qua trong quá trình triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn giao thời của các quy định pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng nhất là pháp luật về đất đai cho nên tiến độ thực hiện các dự án chậm thực hiện vướng mắc, khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trên trong năm 2020, Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long tập trung nguồn lực để phối hợp thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án và tiến hành thi công xây dựng để đưa vào kinh doanh năm 2021.

2.2. Lĩnh vực cấp nước:

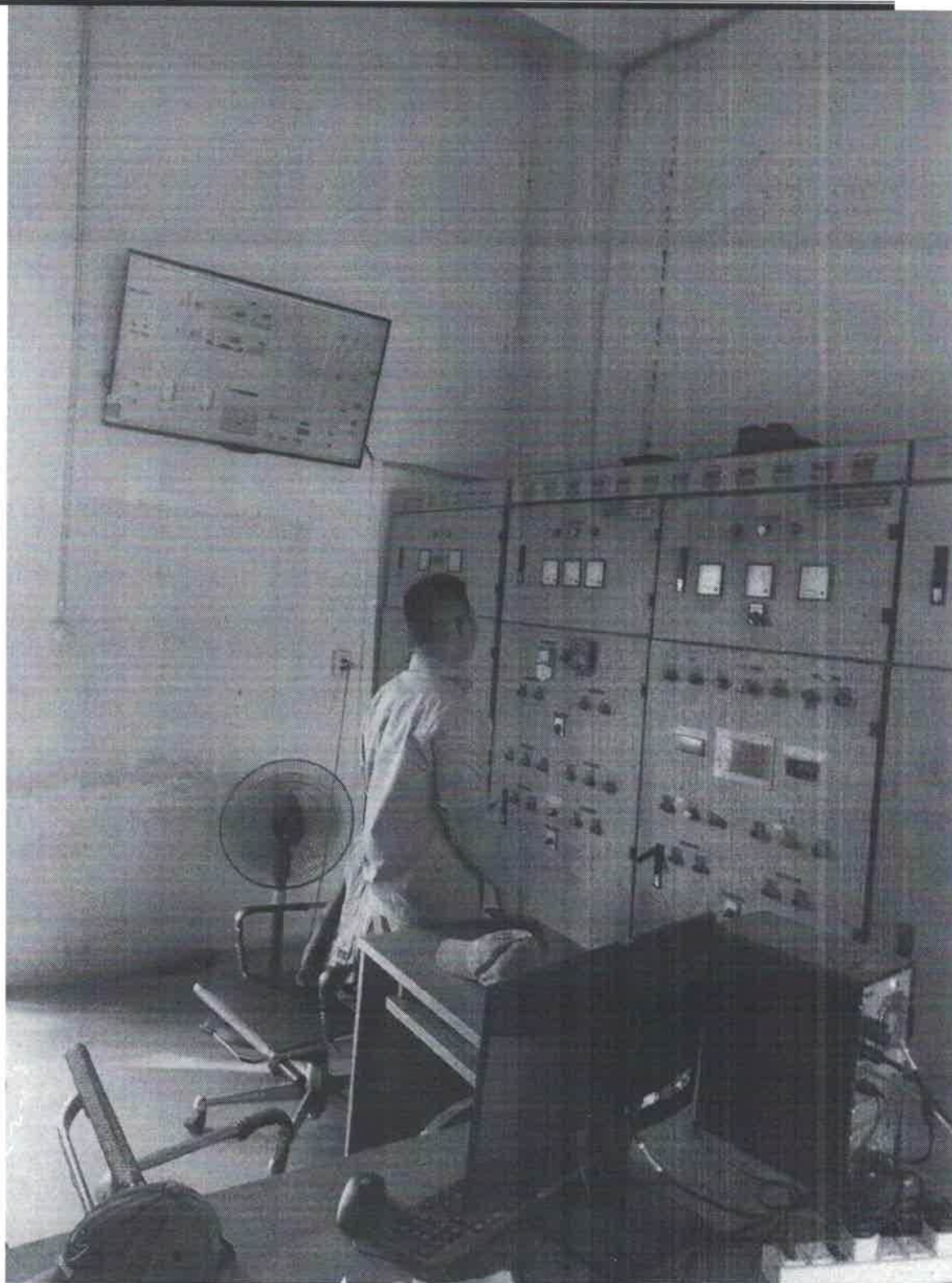
Trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn đến nước ta ngày càng gia tăng gây ảnh hưởng thường xuyên, trước mắt và lâu dài trong tất cả các lĩnh vực nhất là lĩnh vực tài nguyên nước.

Để từng bước cải thiện chất lượng nước nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đạt trong mức giới hạn theo quy chuẩn quy định cũng như đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn góp phần nâng cao hiệu quả và ổn định sản xuất kinh doanh của công ty, mặt khác tận dụng nguồn lực khai thác tốt nhất lĩnh vực có tiềm năng phát triển lâu dài như lĩnh vực cấp nước. Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long triển khai Nâng cấp dự án Nhà máy cấp nước giai đoạn 2 với quy mô 10.000 m³/ngày.đêm với phân kỳ 1 là 7.000 m³/ngày.đêm .

Dự kiến kết quả kinh doanh 2020

- Doanh thu: 24 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 0 đồng

Trong năm 2020 dự kiến tổng khối lượng nước cung cấp: 1.700.000 m³



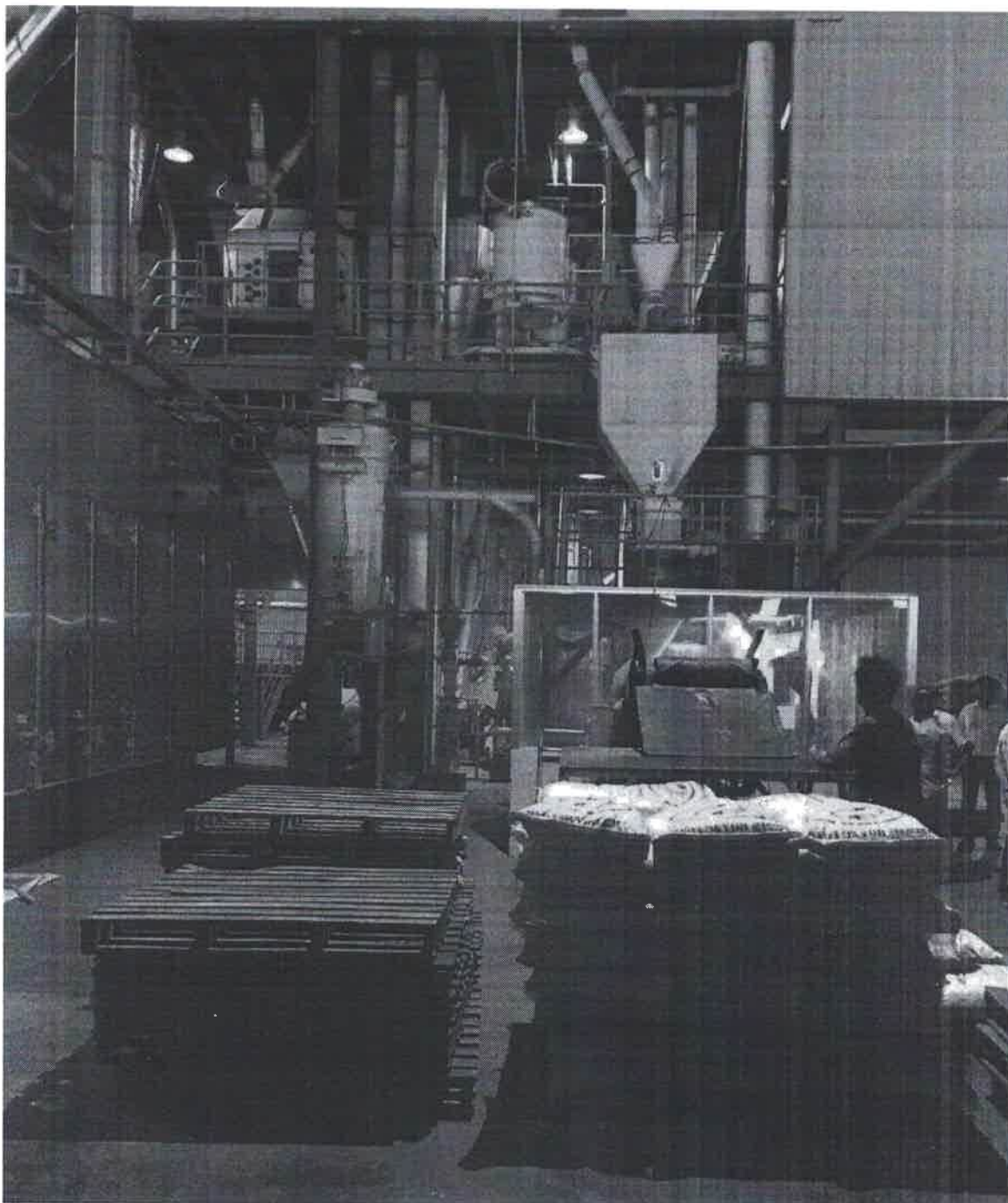
Nhân viên đang kiểm tra Hệ thống điều khiển nhà máy Nước

3-Hoạt động kinh doanh thức ăn thủy sản:

- Ổn định chuỗi liên kết giữa công ty với các hộ nuôi cá tra, nhằm ổn định sản lượng thức ăn cá da trơn.
- Về sản phẩm: Công ty duy trì tập trung nghiên cứu, phát triển để nâng cao chất lượng sản phẩm, và đưa ra sản phẩm mới như: thức ăn cá koi, cá trê vàng, lươn,... tăng sức cạnh tranh và đa dạng hóa sản phẩm trên thị trường.
- Xây dựng đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, mở rộng thị trường và thị phần nhằm tăng tỷ lệ thức ăn cá khác (cá giống, cá lóc, cá nàng hai, cá rô, cá vẩy,...), mục tiêu đạt 62.000 tấn/năm.
- Đầu tư thêm hệ thống dây truyền sản xuất thức ăn đồng bộ công suất 5 tấn/giờ và cải tiến máy móc thiết bị dây truyền hiện có theo hướng hiện đại hơn. Và mở rộng cảng nhập xuất hàng ngay cạnh nhà máy để tăng công suất xuất - nhập hàng và giảm chi phí.
- Tiếp tục xây dựng doanh nghiệp có môi trường lao động an toàn, xanh sạch, năng động,..
- Duy trì và phát triển các chứng nhận cao nhất trong ngành thức ăn chăn nuôi thủy sản như: BAP, Global G.A.P,...

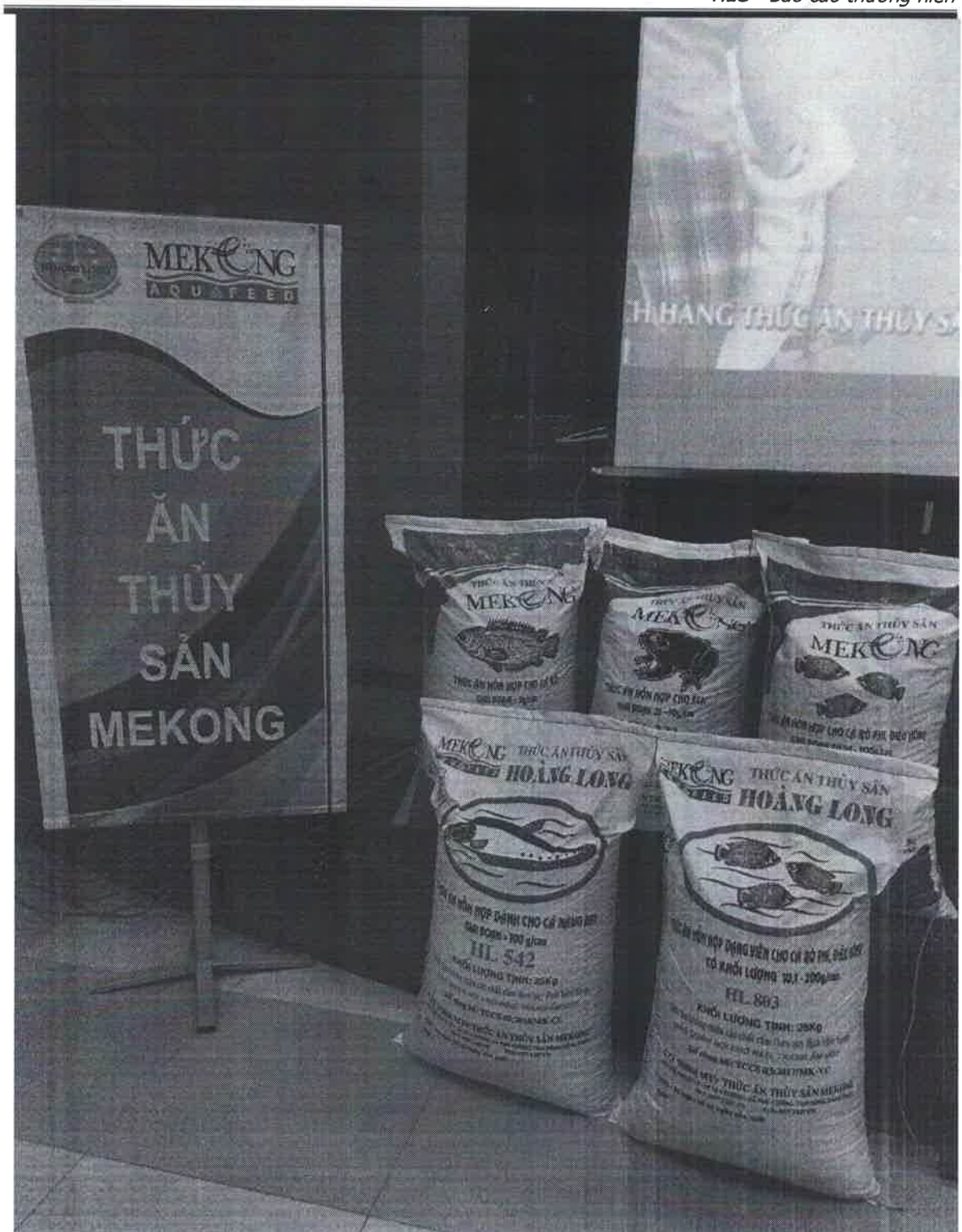
Kế hoạch dự kiến 2020:

- Tổng sản lượng thức ăn bán ra: 207.100 tấn
- Tổng doanh thu: 2.596 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 76 tỷ đồng









4-Hoạt động đầu tư, liên doanh, liên kết:

Tiếp tục đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH SX-TM-DV Thanh Thy để triển khai dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ, cố gắng hoàn tất các thủ tục pháp lý về đất đai và xây dựng để tiến hành xây dựng trong năm 2020.

5-Hoạt động tài chính:**Hoạch định nguồn vốn trong năm 2020:**

Nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng.
- Vốn từ hoạt động thanh lý tài sản.
- Vốn hợp tác đầu tư từ các đối tác.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Nội dung	Chỉ tiêu năm 2019
Vốn điều lệ	443.753.850.000
Doanh thu hợp nhất	2.680.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	96.000.000.000
Lợi nhuận cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	2.171

6- Phân chia lợi nhuận:

Trên cơ sở định hướng dài hạn, theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sẽ quyết định mức chi trả cổ tức cho phù hợp với điều kiện thực tế.

7-Công tác quản lý tài chính:

Năm 2020 sẽ tập trung triển khai các biện pháp quản lý tài chính sau đây:

- Có kế hoạch sử dụng nguồn tài chính, tài sản cố định và nhu cầu nhân công trong tương lai nhằm tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp, các giải pháp về nghiệp vụ kế toán và tài chính giúp doanh nghiệp theo dõi và phân tích thông tin kịp thời từ đó quản lý hiệu quả hơn, các khoản phải thu và phải trả, hàng tồn kho, quy trình bán và mua hàng, tài sản cố định...
- Nâng cao kiến thức quản lý và kỹ năng nghiệp vụ về tài chính - kế toán cho các đơn vị thành viên trong toàn Tập đoàn thông qua các chương trình đào tạo và các lớp tập huấn thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện và chấp hành đúng các quy định về công tác tài chính kế toán của Bộ Tài chính và quy chế quản lý tài chính của công ty; xây dựng tiêu chuẩn đội ngũ kế thừa có năng lực và đạo đức để tham gia phát triển Tập đoàn.
- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đơn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác.
- Đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu về tài chính cho các mặt hoạt động khác. Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

*** Các công ty có liên quan:**

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Tập đoàn Hoàng Long: không có

Các công ty có trên 50% vốn cổ phần do Tập đoàn Hoàng Long nắm giữ:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ	Quyền biểu quyết của công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Long	Lầu 2, tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, KP9, TT Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	100%	100%
Công ty TNHH MTV Thức Ăn Thủy Sản Mekong	Ấp Tân Cường, Xã Phú Cường - Huyện Tam Nông, Tỉnh Đồng Tháp	100%	100%

Các công ty liên doanh, liên kết:

Tên công ty liên kết, liên doanh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu		Vốn đầu tư
	Theo giấy phép	Thực góp	
Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Thanh Thy	30%	30%	132,600,000,000

8- Công tác thị trường và quảng cáo thương hiệu:

- Đối với thị trường trong nước, sẽ có chính sách marketing phù hợp cho từng loại sản phẩm như sau:
 - + Tiếp tục xây dựng thương hiệu sản phẩm thức ăn Hoàng Long
 - + Đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, tiếp thị và kêu gọi đầu tư đối với các sản phẩm bất động sản của dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh thông qua sàn giao dịch bất động sản Hoàng Long Land cũng như các sàn giao dịch khác và các hiệp hội Việt kiều, các tổ chức đầu tư nước ngoài...

9. Công tác chính sách và từ thiện xã hội:

Về công tác từ thiện – xã hội:

- Năm 2020 tiếp tục phát huy các chương trình từ thiện xã hội như: quỹ ủng hộ người nghèo, xây dựng nhà mái ấm tình thương, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ mổ tim cho các em bị bệnh tim bẩm sinh, quỹ khuyến học...
- Cho phép Hội Đồng Quản Trị được sử dụng 20% quỹ phúc lợi để làm hoạt động từ thiện xã hội.

10. Chương trình tái cấu trúc và công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo:

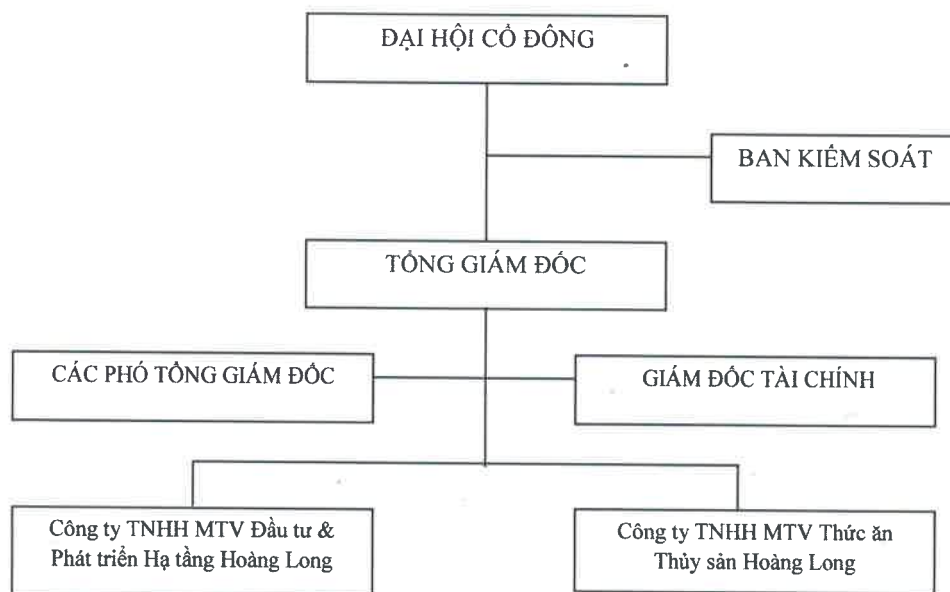
Năm 2020, giao cho Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long tiếp tục triển khai chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm hoàn thiện cơ cấu tổ chức và ngành nghề cho phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay và định hướng phát triển dài hạn. Công ty sẽ mạnh dạn thu hẹp hoặc sắp xếp lại những đơn vị hoạt động kinh doanh không hiệu quả và không có tiềm năng phát triển trong tương lai.

Về công tác nhân sự, sẽ tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có năng lực và phẩm chất phù hợp với ngành nghề và quy mô phát triển của Tập đoàn. Áp dụng các chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài cũng như tổ chức, sắp xếp bộ máy nhân sự tinh gọn, hợp lý, hiệu quả và nhất là công tác điều phối nhân sự phù hợp với đặc thù, quy mô của từng lĩnh vực, từng đơn vị, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các thành viên phát huy hết khả năng nhằm xây dựng một hệ thống nguồn nhân lực thật sự mạnh, đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tập đoàn.

Đẩy mạnh công tác đào tạo đội ngũ lãnh đạo chuyên nghiệp bên cạnh việc xây dựng các hệ thống, công cụ hỗ trợ công tác quản lý; đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động hiện tại và tái đào tạo đối với lực lượng tuyển dụng mới.

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

11. Cơ cấu tổ chức của Công ty:



Giới thiệu Ban Quản trị Công ty

Ông Phạm Phúc Toại	Chủ tịch HĐQT
Năm sinh	1956
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học An ninh
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> + 1971-1975: Công tác tại An ninh khu B + 1976-1985: Công tác tại Công an tỉnh Đồng Tháp + 1986-1987: Phó giám đốc XN Thuốc lá Hồng Ngự + 1988-1992: Giám đốc Công ty Dịch vụ Đầu tư Công Nông nghiệp, Long An + 1992-1999: Giám đốc Công ty TNHH Ngọc Ánh, Long An + 1999-02/2007: Tổng giám đốc Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long + 03/2007 – 3/2014: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long + Từ 3/2014 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long

Ông Nguyễn Quốc Đạo	Tổng Giám đốc
Năm sinh	1972
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	+ Từ 1995 – 1999: Công Ty Cổ Phần Đầu tư Xây Dựng số 8 + Từ 2000 – 2005: Công Ty Quản Lý và Phát Triển Nhà Quận 2 + Từ 2005 – 2008: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Thái Bình Dương + Từ 2008 – 2012: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Mai Linh + Từ 2012 đến nay công tác tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
Bà Lê Ngọc Ánh	Phó Tổng Giám đốc
Năm sinh	1964
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	
Kinh nghiệm	+ Từ tháng 27/10/1999 đến nay công tác tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
Bà Phạm Thúy An	Phó Tổng Giám đốc
Năm sinh	1985
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	+ 2010 - 2011: Giám đốc Công Ty TNHH TM An Thịnh. + 2012 đến nay: Phó Chủ Tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long, Tổng Giám đốc Công Ty TNHH MTV Chế Biến Thủy Sản Hoàng Long.

Ông Phạm Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc
Năm sinh	1988
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	<p>2010-2017: Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Vận tải & Khai thác Khoáng sản Hoàng Long.</p> <p>2010 đến nay: Tổng Giám Đốc Công ty Nước Giải khát Hoàng Long MYWAONE</p> <p>12.2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long.</p>
Bà Nguyễn Thị Trúc	Giám đốc tài chính
Năm sinh	1958
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kế toán tài chính
Kinh nghiệm	<p>+ 1980 – 1983: Ngân hàng Nhà Nước tỉnh Long An</p> <p>+ 1983 – 2005: Công ty Dệt Long An.</p> <p>+ 2005 đến nay: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, chức vụ hiện nay: Giám đốc Tài chính kiêm kế toán trưởng.</p>

12. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019:

	Năm 2019	
		Tỷ lệ %
Số lượng nhân viên trực tiếp	358	
Mức lương bình quân (đồng)	9.891.586	
Phân theo Giới tính	-	
Nam (người)	293	81.84%
Nữ (người)	65	18.16%
Phân theo trình độ chuyên môn		
Đại học & trên ĐH	80	22.35%
Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp	66	18.44%
Lao động phổ thông	212	59.22%

Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị xã hội hoạt động tốt. Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn, chi bộ Đảng trong định hướng phát triển của doanh nghiệp; nâng cao mối quan hệ giữa các tổ chức này với lãnh đạo doanh nghiệp và các bộ phận trong doanh nghiệp; góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; chung tay chăm lo đời sống, công việc ổn định lâu dài cho người lao động.

13. Chế độ làm việc & môi trường làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày/tuần và 8 giờ/ ngày. Tuy nhiên, tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các đơn vị có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải đảm bảo số giờ tiêu chuẩn của ngày làm việc do Công ty quy định.

Công ty thực hiện chính sách nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản... theo quy định của Bộ Lao động.

Nhằm đảm bảo hiệu suất làm việc của nhân viên, Công ty quy định văn phòng làm việc, nhà xưởng phải khang trang, thoáng mát để tạo điều kiện môi trường làm việc thoải mái, có cây xanh và tiện nghi cho toàn nhân viên trong Công ty. Đối với các lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Trong năm công ty không bị phạt về môi trường, nước sinh hoạt được cung cấp đầy đủ cho công nhân viên sử dụng

Chế độ lương thưởng:

Hệ thống lương của Công ty được thực hiện phân phối theo lao động. Tiền lương phụ thuộc vào kết quả lao động cuối cùng của từng người, từng bộ phận. Những người thực hiện các công việc đòi hỏi trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, có kinh nghiệm và kỹ năng quản lý, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thì được trả lương cao.

Mục tiêu của chính sách tiền lương nhằm thiết lập một cơ chế trả lương công bằng, minh bạch và có tính cạnh tranh, đảm bảo thu hút, duy trì những nhân viên giỏi, kích thích động viên tích cực trong công việc của từng vị trí tác nghiệp.

Mức lương cơ bản tối thiểu cho người lao động là: 4.194.400đ/tháng/người, mức lương cơ bản tối đa là 40.000.000đ/tháng/người và được phân loại theo chức danh. Bậc lương cơ bản sẽ thay đổi theo nhu cầu phát triển của Công ty và khả năng thực tế cống hiến của người lao động. Trích nộp Bảo hiểm Xã hội đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty có chính sách thưởng phạt rõ ràng được thực hiện theo quy định của bộ Luật lao động hiện hành, quy chế lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Hiện nay, Hoàng Long đã có những tổ chức Đoàn thể như: Chi bộ Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công đoàn cơ sở. Thông qua những tổ chức Đoàn thể trên, công nhân viên của Hoàng Long có thể đưa ra những ý kiến đóng góp về những chính sách, chế độ đãi ngộ cũng như những đóng góp cho sự phát triển bền vững của Hoàng Long.

Chính sách đào tạo, tuyển dụng:

Nhằm tạo tiền đề cho sự phát triển cũng như xây dựng lộ trình hội nhập của doanh nghiệp. Tập đoàn Hoàng Long đã từng bước củng cố công tác tổ chức nhân sự và hệ thống quản trị doanh nghiệp theo tính chuyên nghiệp có trình độ đẳng cấp trong các lĩnh vực hoạt động SXKD. Công ty đã mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, tái cấu trúc lại bộ máy và các lĩnh vực ngành nghề phù hợp với loại hình doanh nghiệp cổ phần đại chúng.

- Năm 2020 Công ty tiếp tục hỗ trợ cho nhân viên tham gia các lớp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn ngắn hạn và dài hạn như các khóa đào tạo Giám đốc điều hành (CEO) và Giám đốc tài chính (CFO), tin học và nghiệp vụ văn phòng.

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Phạm Phúc Toại	Chủ tịch	14/04/2017		11.133.197	25,09%
Phạm Thúy An	Phó Chủ tịch	14/04/2017		1.207.500	2,72%
Đặng Hoàng Phương	Thành viên	14/04/2017		59.280	0,13%
Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	14/04/2017		32.000	0,07%
Nguyễn Quốc Đạo	Thành viên	14/04/2017		-	-

Thu nhập (lương) của Hội đồng quản trị: 3.601.446.448 đồng

Trong năm 2019 HĐQT họp 06 lần với những nội dung sau:

1- Biên bản: Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông là 27/03/2019 để thực hiện đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 26/04/2019.

2- Biên bản: Thông qua việc chấp thuận cung cấp một Thư bảo lãnh vay vốn Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex - CN Đồng Tháp đảm bảo cho nghĩa vụ nợ hiện tại của Công ty Cổ phần Chế biến & XNK Thủy sản Cadovimex II.

3- Biên bản: Đồng ý cho Công ty TNHH MTV Công nghệ & Thương mại Hoàng Long sáp nhập về Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.

4- Biên bản: Thông qua việc chấp thuận mua hai lô đất tại địa chỉ: Lô 23 QH chi tiết phân lô dân cư 51 Đồng Đa, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

5- Biên bản: Thống nhất cho Chủ tịch HĐQT Phạm Phúc Toại nghỉ hưu và tiếp tục làm việc tại Công ty kể từ ngày 01/12/2019.

6- Biên bản: Thống nhất dùng tài sản của Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long là toàn bộ phần vốn góp (30%/tổng vốn) tại Công ty TNHH SX TM DV Thanh Thy (cũng là 30% giá trị thửa đất số 23 theo Giấy CNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK 109042, sổ vào sổ cấp GCN: CT68920 do Sở Tài nguyên & Môi trường TP.Hồ Chí Minh cấp 05/12/2017) để bảo lãnh cho khoản vay của Công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản Mekong tại Ngân hàng PG Chi nhánh Đồng Tháp.

Ban kiểm soát

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Lê Thị Ngọc Điền	Trưởng ban	14/04/2017		1.220	-
Đặng Thị Kim Nguyệt	Thành viên	14/04/2017		-	-
Trần Ngọc Yến	Thành viên	14/04/2017		-	-

Thu nhập (lương) của Ban Kiểm soát: 442.486.948 đồng.

Trong năm 2019 BKS họp 2 lần với nội dung:

- * Đề ra kế hoạch hoạt động năm 2019;
- * Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2019 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2020.

Đánh giá hoạt động BKS:

Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức năng và quyền hạn của mình: Giám sát việc quản lý điều hành của công ty; kiểm tra việc lập báo cáo tài chính, xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty.

Ban Tổng Giám đốc:

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Nguyễn Quốc Đạo	Tổng GD	16/01/2014		-	-
Lê Ngọc Ánh	Phó TGD	06/07/2015		15.417.675	34,74%
Phạm Thúy An	Phó TGD	02/08/2012		1.207.500	2,72%
Phạm Hoàng Long	Phó TGD	01/12/2018		1.513.500	3,41%

Thu nhập (lương) của Ban Tổng Giám đốc: 735.542.697 đồng (chỉ tính thu nhập của Lê Ngọc Ánh và Phạm Hoàng Long; thu nhập của Nguyễn Quốc Đạo và Phạm Thúy An đã tính vào thu nhập của Hội đồng quản trị).

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Cơ cấu cổ đông tại ngày 09 tháng 06 năm 2020:

	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %
I). Cổ phiếu đang lưu hành	43.649.225	98,36	576.160	1,30	44.225.385	99,66
1. Cổ đông đặc biệt	29.366.922	66,18	-	-	29.366.922	66,18
- Hội đồng quản trị	12.431.977	28,02			12.431.977	28,02
- Ban Giám đốc	16.933.725	38,16			16.933.725	38,16
- Ban Kiểm soát	1.220	-			1.220	-
2. Cổ đông trong Công ty	7.786.145	17,55	-	-	7.786.145	17,55
- Cán bộ công nhân viên	7.786.145	17,55			7.786.145	17,55
3. Cổ đông ngoài Công ty	6.496.158	14,63	576.160	1,30	7.072.318	15,93
- Cổ đông cá nhân	6.440.259	14,51	53.425	0,12	6.493.684	14,63
- Cổ đông tổ chức	55.899	0,12	522.735	1,18	578.634	1,30
II). Cổ phiếu quỹ	150.000	0,34	-	-	150.000	0,34
TỔNG CỘNG	43.799.225	98,70	576.160	1,30	44.375.385	100

Thông điệp của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

Kính thưa Quý Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, tôi xin trân trọng gửi đến Quý cổ đông, các khách hàng, các đối tác trong và ngoài nước cùng toàn thể công nhân viên lời chúc sức khỏe và lòng biết ơn sâu sắc về sự tin tưởng hỗ trợ của quý vị đã dành cho Hoàng Long trong những năm qua.

Đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến Kinh tế Việt Nam như tăng trưởng, đầu tư, thương mại cũng như tiêu dùng suy giảm tác động tới đời sống kinh tế xã hội tuy nhiên hệ thống chính trị đã tập trung cao độ chủ động ngăn chặn và kiểm soát có hiệu quả. Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long không phải là trường hợp ngoại lệ.



Bằng tình cảm sâu sắc, trách nhiệm của người chèo lái con thuyền Hoàng Long tôi sẽ cố gắng cùng ban lãnh đạo các đơn vị thành viên quyết tâm điều hành các doanh nghiệp của Hoàng Long trên những chặng đường nối tiếp.

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, chúng ta đã quyết liệt thay cũ đổi mới về con người, về công cụ thiết bị và công nghệ sản xuất. Tôi kêu gọi mọi người lao động hãy nêu cao tinh thần làm việc, đoàn kết, ý thức trách nhiệm, sự trong sạch, minh bạch và đạo đức nghề nghiệp, xây dựng tính văn minh, giá trị cốt lõi văn hóa của doanh nghiệp và đây cũng là tư tưởng và hành động của lãnh đạo Tập đoàn Hoàng Long.

Một lần nữa cho phép tôi thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long xin bày tỏ lòng biết ơn tới các đối tác, các nhà cung cấp trong và ngoài nước. Chúng tôi mong nhận được sự đồng thuận và hỗ trợ nhiệt tình của Quý cổ đông để chúng ta có thể vững bước trên con đường thực hiện mục tiêu của mình.

Xin kính chúc Quý cổ đông cùng gia quyến sức khỏe và vạn sự cát tường./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM PHÚC TOẠI

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.253.315.503.827	1.407.816.621.487
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	12.998.544.840	3.270.810.015
111	1. Tiền		12.998.544.840	3.270.810.015
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5	1.000.000.000	500.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	500.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.138.113.853.225	1.322.923.903.689
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	680.898.186.402	797.545.679.301
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	9.103.665.736	20.100.164.430
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	8	465.750.693.071	517.770.218.343
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	9	4.349.555.938	7.309.713.907
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(21.988.247.922)	(19.801.872.292)
140	IV. Hàng tồn kho		99.585.032.261	79.243.284.097
141	1. Hàng tồn kho	11	99.585.032.261	79.605.189.526
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(361.905.429)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.618.073.501	1.878.623.686
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	1.185.252.459	1.349.669.500
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		185.116.690	113.113.473
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	19	247.704.352	415.840.713
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		600.707.366.265	613.523.641.296
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		80.043.530.000	82.365.304.705
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	8	81.304.060.000	80.000.000.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	9	-	2.365.304.705
219	3. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(1.260.530.000)	-
220	II. Tài sản cố định		297.363.175.124	311.021.314.391
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13	281.490.396.956	274.727.449.902
222	- Nguyên giá		391.706.104.432	366.251.754.982
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(110.215.707.476)	(91.524.305.080)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	34.161.780.873
225	- Nguyên giá		-	50.826.699.989
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	(16.664.919.116)
227	3. Tài sản cố định vô hình	14	15.872.778.168	2.132.083.616
228	- Nguyên giá		16.589.679.628	2.793.122.628
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(716.901.460)	(661.039.012)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	48.018.509
231	- Nguyên giá		3.501.522.110	3.501.522.110
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.501.522.110)	(3.453.503.601)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	12	84.734.445.924	79.681.725.152
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		74.513.319.408	67.629.601.727
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		10.221.126.516	12.052.123.425
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5	130.828.098.281	131.579.416.162
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		130.828.098.281	131.579.416.162
260	V. Tài sản dài hạn khác		7.738.116.936	8.827.862.377
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	5.730.985.005	5.719.359.450
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	35	2.007.131.931	3.108.502.927
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.854.022.870.092	2.021.340.262.783

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.067.172.129.215	1.308.447.370.891
310	I. Nợ ngắn hạn		794.290.446.578	985.311.344.798
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	324.692.208.640	478.135.016.704
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	51.330.414.252	54.348.109.878
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	4.769.530.864	3.256.909.433
314	4. Phải trả người lao động		8.053.015.218	7.365.271.301
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	1.617.832.921	1.648.247.934
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21	194.633.000	181.900.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	22	13.463.294.651	42.046.852.047
320	8. Vay và nợ ngắn hạn	16	374.724.359.732	382.847.880.201
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		15.445.157.300	15.481.157.300
330	II. Nợ dài hạn		272.881.682.637	323.136.026.093
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	20	9.609.747.608	13.103.378.347
336	2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	21	730.432.729	1.120.921.822
337	3. Phải trả dài hạn khác	22	255.000.000	902.636.573
338	4. Vay và nợ dài hạn	16	262.286.502.300	308.009.089.351
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		786.850.740.877	712.892.891.892
410	I. Vốn chủ sở hữu	23	786.850.740.877	712.892.891.892
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		443.753.850.000	443.753.850.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		443.753.850.000	443.753.850.000
415	2. Cổ phiếu quỹ		(7.500.000.000)	(7.500.000.000)
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		36.479.743.076	36.479.743.076
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		314.117.147.801	240.159.298.816
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		240.159.298.816	160.582.072.709
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		73.957.848.985	79.577.226.107
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.854.022.870.092	2.021.340.262.783

Long An, ngày 05 tháng 06 năm 2020

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc




Lê Thị Khả Hân

Nguyễn Thị Trúc



Nguyễn Quốc Đạo

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019		Năm 2018	
			VND	VND	VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	3.434.510.873.696	4.015.037.747.245		
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26	18.764.487.083	10.401.521.961		
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.415.746.386.613	4.004.636.225.284		
11	4. Giá vốn hàng bán	27	3.254.498.838.715	3.847.932.379.504		
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		161.247.547.898	156.703.845.780		
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	28	38.979.360.441	38.854.250.713		
22	7. Chi phí tài chính	29	52.096.304.038	65.840.117.679		
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		47.571.298.951	54.834.000.287		
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		(226.317.881)	(51.269.793)		
25	9. Chi phí bán hàng	30	35.242.541.509	11.548.519.998		
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	32.827.676.631	21.948.005.369		
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		79.834.068.280	96.170.183.654		
31	12. Thu nhập khác	32	1.494.949.164	1.486.834.632		
32	13. Chi phí khác	33	2.881.115.001	4.491.788.781		
40	14. Lợi nhuận khác		(1.386.165.837)	(3.004.954.149)		
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		78.447.902.443	93.165.229.505		
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	34	3.825.203.352	2.766.486.639		
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	35	664.850.106	10.697.117.726		
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>73.957.848.985</u>	<u>79.701.625.140</u>		
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		73.957.848.985	79.701.625.140		
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	36	1.672	1.802		

Người lập

Lê Thị Khả Hân

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Trúc

Long An, ngày 05 tháng 06 năm 2020

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Quốc Đạo

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2019
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		78.447.902.443	93.165.229.505
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	1. Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		19.574.471.605	20.987.686.009
03	2. Các khoản dự phòng		3.085.000.201	19.543.982.281
04	3. Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(385.550.605)	6.896.035.358
05	4. Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(30.624.811.926)	(35.035.769.244)
06	5. Chi phí lãi vay		47.571.298.951	54.834.000.287
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		117.668.310.669	160.391.164.196
09	1. Tăng, giảm các khoản phải thu		91.588.583.051	(305.702.205.131)
10	2. Tăng, giảm hàng tồn kho		(26.934.994.163)	(8.289.700.019)
11	3. Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(173.939.581.108)	292.962.457.512
12	4. Tăng, giảm chi phí trả trước		(160.732.276)	1.070.677.038
14	5. Tiền lãi vay đã trả		(59.066.744.144)	(62.254.629.990)
15	6. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.577.317.489)	(5.178.056.026)
17	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(36.000.000)	-
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(53.458.475.460)	72.999.707.580
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(38.199.097.793)	(6.833.187.178)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(69.240.022.872)	(342.151.747.464)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		148.807.870.804	351.132.196.996
26	4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		56.952.959.215	-
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.180.543.068	9.436.861.920
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		100.502.252.422	11.584.124.274
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		480.379.254.060	850.210.811.291
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(517.695.172.080)	(930.028.874.986)
35	3. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính		-	(12.443.511.590)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(37.315.918.020)	(92.261.575.285)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2019

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		9.727.858.942	(7.677.743.431)
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		3.270.810.015	10.946.942.670
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(124.117)	1.610.776
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	<u>12.998.544.840</u>	<u>3.270.810.015</u>

Long An, ngày 05 tháng 06 năm 2020

Người lập

Lê Thị Khả Hân

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Trúc

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Quốc Đạo